

ĐẠI HỌC HUẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT



PHAN THỊ HUYỀN BÍCH

**PHÁP LUẬT VỀ MÔI GIỚI THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ,
QUA THỰC TIỄN TẠI TỈNH GIA LAI**

Ngành: Luật Kinh tế

Mã số: 8380107

TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ LUẬT KINH TẾ

THỪA THIÊN HUẾ, năm 2023

Công trình được hoàn thành tại:
Trường Đại học Luật, Đại học Huế

Người hướng dẫn khoa học: **TS. Nguyễn Thị Hương**

Phản biện 1:

Phản biện 2:

Luận văn sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận văn
thạc sĩ họp tại: Trường Đại học Luật

Vào lúc.....giờ.....ngày.....tháng năm.....

Trường Đại học Luật, Đại học Huế

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU	1
1. Tính cấp thiết của việc nghiên cứu đề tài.....	1
3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu.....	4
4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu.....	5
5. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu.....	5
6. Ý nghĩa khoa học và thực tiễn của luận văn	6
7. Cơ cấu của luận văn	7
CHƯƠNG 1 . MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ MÔI GIỚI THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ VÀ PHÁP LUẬT VỀ MÔI GIỚI THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ	8
1.1. Lý luận về môi giới thương mại điện tử	8
1.1.1. Khái niệm về môi giới thương mại điện tử.....	8
1.1.2. Đặc điểm của môi giới thương mại điện tử.....	8
1.1.3. Vai trò của môi giới thương mại điện tử.....	8
1.2. Lý luận pháp luật về môi giới thương mại điện tử	8
1.2.1. Khái niệm pháp luật về môi giới thương mại điện tử	8
1.2.2. Đặc trưng pháp luật về môi giới thương mại điện tử.....	9
1.2.3. Nội dung pháp luật về môi giới thương mại điện tử.....	9
1.3. Pháp luật một số quốc gia về môi giới thương mại điện tử và gợi mở kinh nghiệm cho Việt Nam	9
1.3.1. Pháp luật về môi giới thương mại điện tử ở một số quốc gia trên thế giới	9
1.3.2. Gợi mở kinh nghiệm cho Việt Nam.....	10
1.4. Các yếu tố tác động đến pháp luật về môi giới thương mại điện tử	10
1.4.1. Quyền tự do hợp đồng.....	10
1.4.2. Sự phát triển của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư	10
1.4.3. Xu hướng phát triển của thương mại quốc tế và các hoạt động môi giới thương mại điện tử có yếu tố nước ngoài.....	11
1.4.4. Chính sách và quy định của pháp luật.....	11
1.4.5. Yếu tố về kinh tế - xã hội	11

Tiêu kết Chương 1	11
CHƯƠNG 2. THỰC TRẠNG PHÁP LUẬT VỀ MÔI GIỚI THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ VÀ THỰC TIỄN THỰC HIỆN TẠI TỈNH GIA LAI	13
2.1. Thực trạng pháp luật về môi giới thương mại điện tử	13
2.1.1. Quy định pháp luật về chủ thể của hoạt động môi giới thương mại điện tử...	13
2.1.2. Quy định pháp luật về hợp đồng môi giới thương mại điện tử.....	13
2.1.3. Quy định pháp luật về quyền và nghĩa vụ của các bên trong quan hệ pháp luật môi giới thương mại điện tử.....	14
2.1.4. Đánh giá thực trạng pháp luật về môi giới thương mại điện tử	14
2.2. Thực tiễn thực hiện pháp luật về môi giới thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh Gia Lai.....	15
2.2.1. Khái quát về tình hình phát triển hoạt động thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh Gia Lai	15
2.2.2. Kết quả đạt được từ thực tiễn thực hiện pháp luật về môi giới thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh Gia Lai.....	15
2.2.3. Những vướng mắc, bất cập phát sinh từ thực tiễn thực hiện pháp luật về môi giới thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh Gia Lai và nguyên nhân của những vướng mắc, bất cập.....	16
Tiêu kết Chương 2	17
CHƯƠNG 3. ĐỊNH HƯỚNG, GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ MÔI GIỚI THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ	17
3.1. Định hướng hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về môi giới thương mại điện tử.....	17
3.1.1. Hoàn thiện pháp luật về môi giới thương mại điện tử phải đặt trong bối cảnh xu thế hội nhập kinh tế quốc tế	17
3.1.2. Hoàn thiện pháp luật về môi giới thương mại điện tử đặt trong tổng thể hoàn thiện đồng bộ với các chế định pháp luật hiện hành có liên quan và pháp luật quốc tế	18

3.1.3. Hoàn thiện pháp luật về môi giới thương mại điện tử phải đảm bảo tính khả thi và khắc phục các bất cập của pháp luật hiện hành.....	18
3.2. Giải pháp hoàn thiện pháp luật về môi giới thương mại điện tử	18
3.2.1. Xây dựng khái niệm thống nhất về môi giới thương mại điện tử và ban hành Luật thương mại điện tử	19
3.2.2. Hoàn thiện quy định về chủ thể môi giới thương mại điện tử	19
3.2.3. Hoàn thiện quy định về chủ thể được môi giới thương mại điện tử	19
3.2.4. Hoàn thiện quy định về quyền và nghĩa vụ đặc trưng của các chủ thể trong môi giới thương mại điện tử.....	19
3.3. Giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về môi giới thương mại điện tử	19
Tiểu kết Chương 3.....	20
KẾT LUẬN	21
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	22

DANH MỤC CỤM TỪ VIẾT TẮT

STT	Cụm từ viết tắt	Cụm từ đầy đủ
1	BLDS	Bộ luật Dân sự
2	GDDT	Giao dịch điện tử
3	LTM	Luật thương mại
4	CNTT	Công nghệ thông tin
5	OECD	Tổ chức Hợp tác và Phát triển kinh tế
6	TMDT	Thương mại điện tử

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của việc nghiên cứu đề tài

Hoạt động trung gian thương mại nói chung và hoạt động môi giới nói riêng xuất hiện trên thế giới vào khoảng thế kỷ thứ XIII. Trải qua thời gian, nền kinh tế thế giới có nhiều diễn biến thay đổi; Bên cạnh đó, trình độ công nghệ thông tin của nhân loại phát triển mạnh mẽ không ngừng. Tất yếu, phương thức mua bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ trên thị trường có sự thay đổi về xu hướng. Khi Tim Berners Lee phát minh ra “www” (word wide web) vào năm 1990, “www” đã giúp các doanh nghiệp nhiều trong việc trưng bày, cung cấp, chia sẻ thông tin, liên lạc với đối tác... một cách nhanh chóng, tiện lợi, kinh tế.

Hoạt động thương mại điện tử phát triển từ đó tại Việt Nam, đến năm 2006, hoạt động thương mại điện tử lần đầu tiên được điều chỉnh bởi văn bản pháp luật như Luật Giao dịch điện tử, Luật Thương mại năm 2005, Bộ Luật Dân sự năm 2005, Nghị định số 57/2006/NĐ-CP về thương mại điện tử. Với hiệu quả to lớn và đặc trưng nổi bật, thương mại điện tử có tốc độ phát triển chóng mặt và đa diện, trong đó bao gồm hoạt động môi giới thương mại điện tử.

Hoạt động môi giới thương mại trong thị trường bắt đầu xuất hiện cách thức mới được thực hiện thông qua phương tiện điện tử dưới hình thức thông điệp dữ liệu gọi là hoạt động môi giới thương mại điện tử. Với ưu điểm tiện lợi, nhanh chóng và không bó hẹp trong khuôn khổ biên giới quốc gia, ngày nay dịch vụ môi giới thương mại điện tử có nhiều thay đổi về phương diện hoạt động.

Hoạt động môi giới thương mại điện tử diễn ra như sau: trên mạng internet, bên môi giới thương mại điện tử sẽ thiết lập các giao diện, ứng dụng nhằm tạo ra “chợ ảo” để bên bán và bên mua có cơ hội kết nối. Bên môi giới thương mại điện tử sẽ được hưởng thù lao từ hoạt động môi giới của mình. Để tăng tính cạnh tranh với nhau, các thương nhân môi giới thương mại điện tử thường không tính phí đối với bên bán khi trình bày thông tin, hình ảnh sản phẩm dịch vụ của họ trên giao diện môi giới thương mại điện tử. Phí sẽ được tính theo tỷ lệ nhất định với các giao dịch thành công và do bên bán thanh toán. Yếu tố nền tảng công nghệ (giao diện, “chợ ảo”...) đóng vai trò quyết định tạo ra sự phụ thuộc và ảnh hưởng lớn đến hành vi thương mại của mỗi bên chủ thể tham gia. Đối với các bên mua bán hàng hoá, cung ứng dịch vụ, họ chỉ có thể tìm thấy

nhau, xác lập, thực hiện, thay đổi, chấm dứt hoạt động thương mại thông qua nền tảng công nghệ của bên môi giới. Đối với bên môi giới thương mại điện tử, giá trị dịch vụ môi giới thương mại điện tử tạo ra khác với hoạt động môi giới truyền thống chính ở nền tảng công nghệ. Họ không chỉ tiến hành hoạt động môi giới bằng phương tiện điện tử mà họ tiến hành hoạt động môi giới bằng nền tảng công nghệ của mình.

Hệ thống pháp luật điều chỉnh hoạt động môi giới thương mại điện tử hiện nay chủ yếu điều chỉnh bởi BLDS năm 2015, Luật giao dịch điện tử năm 2005, Nghị định số 52/2013/NĐ-CP (sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 85/2021/NĐ-CP) của Chính phủ về thương mại điện tử..vvv; trên hai khía cạnh: Một là, pháp luật điều chỉnh hoạt động trung gian thương mại nói chung và môi giới thương mại nói riêng; Hai là, pháp luật điều chỉnh hoạt động thương mại điện tử. Tuy nhiên, khi đồng thời hai hệ thống pháp luật trên cùng điều chỉnh hoạt động môi giới thương mại điện tử thì không tránh khỏi thực trạng chồng chéo, mâu thuẫn và thiếu các quy định pháp luật điều chỉnh những sự kiện pháp lý mới phát sinh.

Rõ ràng, đây là hoạt động thương mại có nhiều ưu điểm, lợi ích, phù hợp với xu hướng mua sắm hiện đại. Trong tương lai, các loại hình dịch vụ môi giới thương mại điện tử được dự đoán phát triển rất đa dạng về hình thức, sôi động về nội dung và hiệu quả về kinh tế. Ý thức pháp luật lạc hậu hơn so với thực tế xã hội, vì vậy, khi phát sinh một hoạt động mới thì tất yếu sẽ có tranh luận, các quan điểm khác nhau về nó. Việc nghiên cứu về hoạt động mới và hướng tới việc hoàn thiện quy định pháp luật điều chỉnh là cần thiết.

Tại Tỉnh Gia Lai trong thời gian qua, hoạt động TMĐT nói chung và môi giới TMĐT nói riêng đã từng bước có những bước tiến quan trọng; tuy nhiên với nhiều nguyên nhân chủ quan & khách quan; do đó hoạt động môi giới thương mại điện tử vẫn phát triển tương đối chậm, mới chỉ ở giai đoạn “mở đầu”. Chính vì vậy, tác giả lựa chọn đề tài nghiên cứu **“Pháp luật về môi giới thương mại điện tử, qua thực tiễn ở tỉnh Gia Lai”** làm luận văn thạc sĩ Luật học, chuyên ngành Luật Kinh tế.

2. Tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài

Môi giới thương mại truyền thống đã xuất hiện từ rất lâu và là nền tảng cơ bản cho sự phát triển của hoạt động môi giới thương mại điện tử ngày nay. Trong khoa học luật đã có một số công trình nghiên cứu về vấn đề này ở các khía cạnh khác nhau, có thể kể đến sau:

1. Sách chuyên khảo “*Pháp luật điều chỉnh hoạt động trung gian thương mại ở Việt Nam*”, PGS.TS. Nguyễn Thị Vân Anh (2018) Nxb Tư pháp nêu khái niệm pháp luật điều chỉnh hoạt động trung gian thương mại theo hai phương diện. Tác giả xây dựng khái niệm pháp luật về hoạt động trung gian thương mại nói chung theo cả nghĩa rộng và nghĩa hẹp. Đây là cách định nghĩa phù hợp với quan điểm của hệ thống pháp luật châu Âu lục địa. Phương pháp tiếp cận của tác giả là một gợi ý hữu ích trong việc triển khai khái niệm pháp luật điều chỉnh hoạt động môi giới thương mại một lĩnh vực có phạm vi hẹp hơn so với hoạt động trung gian thương mại.

2. Hoàng Ngọc Giao (2015), “*Chính sách Pháp luật Phát triển Nhìn nhận qua mô hình kinh doanh Taxi Uber*”, Nghiên cứu lập pháp, số 03+04 (283+284) T2/2015. Tác giả đã kiến nghị những chính sách cụ thể - làm tiền đề hóa cho việc thể chế hóa chính sách cho phép taxi Uber hoạt động tại Việt Nam: i) Chính sách cạnh tranh bình đẳng giữa các doanh nghiệp, taxi Uber và taxi truyền thống có cơ hội như nhau về điều kiện kinh doanh, tiếp cận thị trường; ii) Chính sách bảo đảm an toàn tính mạng, tài sản cho hành khách sử dụng taxi Uber, hành khách dùng taxi Uber được đảm bảo về tính mạng, tài sản; iii) Chính sách về quản lý nhà nước một cách hiệu quả đối với hoạt động của taxi Uber, trách nhiệm/thẩm quyền của cơ quan nhà nước đối với hoạt động của taxi Uber liên quan tới nghĩa vụ thuế, xử lý vi phạm, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

3. Học viện Hành chính quốc gia (2020), Sách *Thương mại điện tử*, Nxb Lao động. Tài liệu nghiên cứu về một số vấn đề lý luận về thương mại điện tử, pháp luật về thương mại điện tử, thực trạng về thương mại điện tử và giải pháp nâng cao hiệu quả áp dụng thương mại điện tử.

4. Tào Thị Quyên & Lương Tuấn Nghĩa, sách “*Hoàn thiện pháp luật về thương mại điện tử ở Việt Nam hiện nay*”, Nxb. Tư pháp, 2016, công trình nghiên cứu về một số vấn đề lý luận về thương mại điện tử, pháp luật về thương mại điện tử, thực trạng pháp luật và thực tiễn áp dụng pháp luật về thương mại điện tử.

5. Nguyễn Thị Tiệp, “*Hợp đồng môi giới thương mại theo pháp luật Việt Nam hiện hành*”, Luận văn thạc sĩ luật học, Trường Đại học Luật Hà Nội năm 2014. Luận văn đã làm rõ những vấn đề lý luận về môi giới thương mại, hợp đồng môi giới thương mại và pháp luật về hợp đồng môi giới thương mại; thực

trạng pháp luật điều chỉnh hợp đồng môi giới thương mại ở Việt Nam. Từ đó đề xuất một số giải pháp hoàn thiện, nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật về hợp đồng môi giới thương mại.

6. Đặng Phương Nam, “*Pháp luật về giao dịch thương mại điện tử và thực tiễn thực hiện tại tỉnh Đắk Lắk*”, Luận văn thạc sĩ luật học, Trường Đại học Luật Hà Nội năm 2022. Luận văn đã phân tích thực trạng pháp luật và thực tiễn thi hành pháp luật về giao dịch thương mại điện tử tại tỉnh Đắk Lắk; từ đó đưa ra định hướng, giải pháp nhằm hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật về vấn đề này.

7. Nguyễn Thị Gấm (2021), “*Pháp luật về hoạt động cung cấp dịch vụ thương mại điện tử ở Việt Nam Thực trạng và giải pháp*”, Luận văn thạc sĩ Luật học Hà Nội. Luận văn đã Phân tích thực trạng pháp luật về hoạt động cung cấp dịch vụ thương mại điện tử và thực tiễn thi hành ở Việt Nam hiện nay; từ đó đưa ra kiến nghị, giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật về vấn đề này.

8. Đào Thị Thuỳ Linh (2019), “*Pháp luật về thương mại điện tử ở Việt Nam trong xu thế hội nhập quốc tế*”, Luận văn thạc sĩ Luật học, Trường Đại học Luật Hà Nội. Luận văn phân tích thực trạng pháp luật về thương mại điện tử ở Việt Nam trong xu thế hội nhập quốc tế; từ đó đề xuất giải pháp nhằm hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật về vấn đề này.

Về lý luận, luận văn kế thừa: Một số vấn đề lý luận về thương mại điện tử như khái niệm thương mại điện tử, pháp luật về thương mại điện tử, nội dung pháp luật về thương mại điện tử.

Về thực tiễn thực hiện pháp luật, luận văn kế thừa: Thực trạng pháp luật về thương mại điện tử, thực tiễn áp dụng pháp luật về thương mại điện tử.

Luận văn nghiên cứu chuyên sâu hơn về môi giới thương mại điện tử, pháp luật về môi giới thương mại điện tử và thực tiễn áp dụng pháp luật về môi giới thương mại điện tử trên địa bàn Tỉnh Gia Lai.

3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

3.1. Mục đích nghiên cứu

Mục đích nghiên cứu của luận văn là nhằm cung cấp luận cứ khoa học để đề xuất giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về môi giới thương mại điện tử.

3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Nhiệm vụ nghiên cứu của luận văn như sau:

Thứ nhất, làm rõ những vấn đề lý luận về hoạt động môi giới thương mại điện tử, lý luận pháp luật về hoạt động môi giới thương mại điện tử;

Thứ hai, phân tích, đánh giá thực trạng pháp luật về hoạt động môi giới thương mại điện tử từ đó chỉ ra những hạn chế tồn tại.

Thứ ba, phân tích thực tiễn thực hiện pháp luật về hoạt động môi giới thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh Gia Lai từ đó chỉ ra những vướng mắc bất cập.

Thứ tư, xây dựng định hướng làm cơ sở cho các giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu áp dụng pháp luật về môi giới thương mại điện tử.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

4.1. Đối tượng nghiên cứu

- Quan điểm, cơ sở khoa học; lý thuyết về môi giới thương mại điện tử và pháp luật về môi giới thương mại điện tử.

- Quan điểm, đường lối của Đảng về phát triển hoạt động môi giới thương mại điện tử và pháp luật về môi giới thương mại điện tử trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

- Các quy định pháp luật về môi giới thương mại điện tử

- Thực tiễn thực hiện pháp luật về môi giới thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh Gia Lai qua các báo cáo số liệu

- Pháp luật về môi giới thương mại điện tử của một số nước trên thế giới

4.2. Phạm vi nghiên cứu

- Nội dung nghiên cứu. Trong phạm vi nghiên cứu của luận văn, tác giả tập trung làm rõ 3 nội dung cơ bản của pháp luật về môi giới TMĐT: (i) Chủ thể của hoạt động môi giới thương mại điện tử; (ii) Hợp đồng môi giới thương mại điện tử; (iii) Quyền và nghĩa vụ của các bên trong quan hệ pháp luật môi giới thương mại điện tử

- Địa bàn nghiên cứu: Trên địa bàn tỉnh Gia Lai

- Thời gian nghiên cứu: Thời gian từ năm 2016 đến năm nay.

5. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu

5.1. Phương pháp luận

Nghiên cứu đề tài dựa trên quan điểm của Chủ nghĩa Mác Lênin về Nhà nước và pháp luật; quan điểm của Đảng cộng sản Việt Nam về thương mại điện tử.

5.2. Phương pháp nghiên cứu

Trong quá trình nghiên cứu, luận văn sẽ sử dụng các phương pháp phân tích, phương pháp tổng hợp, phương pháp so sánh, phương pháp lịch sử... để làm rõ từng nội dung cụ thể, nhằm đạt được mục tiêu đã xác định của luận văn. Cụ thể:

- Phân tích, tổng hợp các thông tin từ các công trình đã được công bố trong và ngoài nước, so sánh giữa giao dịch điện tử và giao dịch truyền thống để xây dựng và giải quyết cơ bản khái niệm môi giới thương mại điện tử và các đặc điểm của hình thức giao dịch này nêu trong Chương 1 của luận văn;

- So sánh, đối chiếu quy phạm và các thiết chế thực thi quản lý hoạt động môi giới thương mại điện tử ở các nước để tổng hợp các đặc điểm chung nhất trong phương thức điều chỉnh hoạt động môi giới thương mại điện tử của các quốc gia này, từ đó đưa ra cơ sở thực tiễn cho việc điều chỉnh pháp luật tại Việt Nam;

- Sử dụng phương pháp lịch sử, so sánh, phân tích, tổng hợp đối với các vụ việc lựa chọn được nêu trong phần thực trạng pháp luật về môi giới thương mại điện tử tại Việt Nam để chỉ ra những vướng mắc còn tồn tại trong quá trình áp dụng pháp luật;

- Phương pháp tổng hợp kết hợp với phương pháp phân tích để đề xuất những nội dung cần hoàn thiện đối với pháp luật về môi giới thương mại điện tử ở Việt Nam trong Chương 3 của luận văn;

6. Ý nghĩa khoa học và thực tiễn của luận văn

6.1. Ý nghĩa khoa học

Thứ nhất, trên cơ sở tham khảo về kế thừa giá trị của kết quả các công trình nghiên cứu khoa học đã công bố, luận văn phát triển hệ thống lý luận của hoạt động môi giới thương mại điện tử với những nội dung mới như: Khẳng định rằng hoạt động môi giới thương mại điện tử là hoạt động môi giới thương mại được thực hiện nền tảng công nghệ. Chính nền tảng công nghệ đã tạo ra nhiều vấn đề pháp lý đặc trưng, cần được điều chỉnh mà hệ thống pháp luật hiện hành vẫn còn trống.

Thứ hai, luận văn xây dựng khái niệm pháp lý về hoạt động môi giới thương mại điện tử. Mặc dù cũng đã có các công trình nghiên cứu trong nước và nước ngoài đề cập khái niệm liên quan đến môi giới thương mại điện tử nhưng

cho đến thời điểm hiện tại, chưa có công trình nào nghiên cứu toàn diện về khái niệm pháp lý của hoạt động này. Luận văn có sự so sánh các đặc điểm pháp lý giữa hoạt động môi giới thương mại điện tử với hoạt động môi giới thương mại truyền thống qua đó chỉ ra những vấn đề pháp lý phát sinh trong quá trình quản lý đối với hoạt động môi giới thương mại điện tử.

6.2. Ý nghĩa thực tiễn

Luận văn là nguồn tài liệu tham khảo cho sinh viên trong việc học tập và nghiên cứu pháp luật về thương mại nói chung và môi giới thương mại điện tử nói riêng.

7. Cơ cấu của luận văn

Ngoài Phần mở đầu, kết luận và danh mục tài liệu tham khảo, nội dung của Luận văn được chia thành ba (03) Chương:

Chương 1: Một số vấn đề lý luận về môi giới thương mại điện tử và pháp luật về môi giới thương mại điện tử.

Chương 2 Thực trạng pháp luật về môi giới thương mại điện tử và thực tiễn thực hiện tại tỉnh Gia Lai.

Chương 3 Định hướng, giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về môi giới thương mại điện tử.

CHƯƠNG 1: MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ MÔI GIỚI THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ VÀ PHÁP LUẬT VỀ MÔI GIỚI THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ

1.1. Lý luận về môi giới thương mại điện tử

1.1.1. Khái niệm về môi giới thương mại điện tử

Từ các phân tích trên có thể hiểu: “*Môi giới thương mại điện tử là hoạt động môi giới thương mại, theo đó một thương nhân thông qua nền tảng số do mình sở hữu làm trung gian (gọi là bên môi giới thương mại điện tử) cho các bên được môi giới trong việc mua bán hàng hóa, tài sản, cung ứng dịch vụ, để hưởng thù lao theo hợp đồng môi giới thương mại điện tử.*”

1.1.2. Đặc điểm của môi giới thương mại điện tử

Thứ nhất, chủ thể tham gia vào hoạt động môi giới thương mại bao gồm: bên bán, bên mua, bên môi giới thương mại điện tử

Thứ hai, hoạt động môi giới thương mại điện tử có thể được thực hiện “xuyên biên giới”

Thứ ba, mối quan hệ môi giới thương mại điện tử giữa bên được môi giới và bên môi giới thể hiện tính “độc lập”

Thứ tư, cơ sở pháp lý hình thành mối quan hệ giữa các chủ thể liên quan đến hoạt động môi giới thương mại điện tử gồm: hợp đồng môi giới thương mại điện tử; hợp đồng mua bán tài sản, hàng hoá, cung ứng dịch vụ

Thứ năm, hình thức, cách thức vận hành của hoạt động môi giới thương mại điện tử được thực hiện trên nền tảng công nghệ

1.1.3. Vai trò của môi giới thương mại điện tử

Thứ nhất, đối với khách hàng

Thứ hai, đối với doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân cung cấp hàng hóa, tài sản, dịch vụ

Thứ ba, đối với xã hội

1.2. Lý luận pháp luật về môi giới thương mại điện tử

1.2.1. Khái niệm pháp luật về môi giới thương mại điện tử

Từ các phân tích trên theo tác giả có thể đưa ra khái niệm tổng quát về pháp luật về hoạt động môi giới thương mại điện tử như sau: “*Pháp luật về hoạt động môi giới thương mại điện tử là hệ thống các quy tắc xử sự chung do Nhà*

nước đặt ra hoặc thừa nhận và bảo đảm thực hiện để điều chỉnh các quan hệ xã hội phát sinh khi bên môi giới thương mại điện tử thực hiện các hoạt động để bên mua, bên bán tìm hiểu, gặp gỡ, kết nối giao dịch thương mại. Các quan hệ xã hội này được xác lập, thực hiện, thay đổi, chấm dứt thông qua phương tiện điện tử và nền tảng công nghệ của bên môi giới thương mại điện tử”.

1.2.2. Đặc trưng pháp luật về môi giới thương mại điện tử

Thứ nhất, nội dung điều chỉnh của pháp luật về hoạt động môi giới thương mại điện tử gắn với các yếu tố đặc trưng là chủ thể, phương tiện, không gian.

Thứ hai, pháp luật về hoạt động môi giới thương mại điện tử thường lạc hậu nhanh so với thực tế phát triển của hoạt động môi giới thương mại điện tử .

Thứ ba, pháp luật về hoạt động môi giới thương mại điện tử gồm các quy phạm pháp luật do Nhà nước ban hành và quy chế sàn giao dịch môi giới thương mại điện tử được Nhà nước thừa nhận.

1.2.3. Nội dung pháp luật về môi giới thương mại điện tử

Thứ nhất, nhóm quy phạm pháp luật điều chỉnh về chủ thể của hoạt động môi giới thương mại điện tử.

Thứ hai, nhóm quy phạm pháp luật điều chỉnh về hợp đồng môi giới thương mại điện tử.

Thứ ba, nhóm quy phạm pháp luật điều chỉnh về quyền và nghĩa vụ của các bên trong quan hệ pháp luật môi giới thương mại điện tử.

1.3. Pháp luật một số quốc gia về môi giới thương mại điện tử và gợi mở kinh nghiệm cho Việt Nam

1.3.1. Pháp luật về môi giới thương mại điện tử ở một số quốc gia trên thế giới

1.3.1.1. Theo pháp luật Hoa Kỳ

Hoa Kỳ là nước đi đầu trong lĩnh vực môi giới thương mại điện tử, tháng 7 năm 1999, Hiệp hội các thanh tra viên về pháp luật các tiểu bang Hoa Kỳ đã thông qua Luật mẫu về các giao dịch điện tử và gửi cho các cơ quan lập pháp ở các tiểu bang để thông qua và ban hành dựa trên 4 nguyên tắc cơ bản.

1.3.1.2. Theo pháp luật Canada

Để tạo một môi trường pháp lý hoàn chỉnh cho các giao dịch thương mại điện tử, Chính phủ Canada đã tiến hành rà soát, sửa đổi các văn bản hiện hành đồng thời ban hành các văn bản mới liên quan đến môi giới thương mại điện tử như luật về chữ ký điện tử, chứng cứ điện tử.

1.3.1.3. Theo pháp luật Hàn Quốc

Ở Hàn Quốc, ngay từ năm 1999, Chính phủ đã xây dựng “Đạo luật cơ bản về môi giới thương mại điện tử” và chuẩn bị một loạt các đạo luật liên quan đến môi giới thương mại điện tử, liên tục nâng cao khuôn khổ pháp lý môi giới thương mại điện tử bằng cách chỉnh sửa luật hiện hành, ban hành luật mới. Các đạo luật chính đã được ban hành bao gồm: Luật khung về môi giới thương mại điện tử được ban hành năm 1999, sửa đổi năm 2002, 2005 đã tạo khung pháp lý trụ cột vững chắc cho các bộ luật khác về môi giới thương mại điện tử ở Hàn Quốc.

1.3.1.4. Theo pháp luật Singapore

Năm 1998, Singapore cho ban hành Luật Giao dịch điện tử (Electronic Transaction Act 1998) nhằm mục đích giải quyết vướng mắc, khó khăn về mặt pháp lý khi các chủ thể tham gia vào các giao dịch trong một môi trường phi giấy tờ và không tiếp xúc trực tiếp với nhau.

1.3.2. Gợi mở kinh nghiệm cho Việt Nam

Nhìn chung, pháp luật của nhiều quốc gia đã thể hiện các nguyên tắc, nội dung Luật Mẫu về thương mại điện tử của UNCITRAL vào hệ thống pháp luật quốc gia của mình và pháp luật về môi giới thương mại điện tử đều phải quan tâm điều chỉnh các vấn đề cơ bản.

1.4. Các yếu tố tác động đến pháp luật về môi giới thương mại điện tử

1.4.1. Quyền tự do hợp đồng

Trong nền kinh tế thị trường, do được thiết lập trên nền tảng pháp lý của quyền tự do kinh doanh, quan hệ thương mại và đầu tư có phương thức hình thành chủ yếu thông qua các quan hệ hợp đồng.

1.4.2. Sự phát triển của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư

Cách mạng công nghiệp lần thứ tư là sự kết hợp của công nghệ trong các lĩnh vực chính là công nghệ sinh học, kỹ thuật số và vật lý. Trong đó, các yếu tố cốt lõi của kỹ thuật số bao gồm trí tuệ nhân tạo (AI), Internet vạn vật (IoT) và dữ liệu lớn (Big data)¹ đã, đang và sẽ tác động mạnh mẽ đến môi giới thương mại điện tử.

¹ Đặng Minh Tuấn (2021), Pháp luật trong bối cảnh cách mạng công nghiệp lần thứ tư, Nxb. Chính trị Quốc gia,

1.4.3. Xu hướng phát triển của thương mại quốc tế và các hoạt động môi giới thương mại điện tử có yếu tố nước ngoài

Mặc dù hiện nay trên thế giới đã xuất hiện một quan điểm cổ vũ cho chủ nghĩa bảo hộ trong thương mại, đồng thời cũng không thể phủ nhận áp lực cạnh tranh khi tham gia vào thương mại quốc tế (đặc biệt là đối với các quốc gia đang phát triển).

1.4.4. Chính sách và quy định của pháp luật

Nếu yếu tố khoa học công nghệ đóng vai trò quyết định cho sự hình thành của môi giới thương mại điện tử thì yếu tố chính sách, quy định của pháp luật đóng vai trò thúc đẩy sự phát triển của môi giới thương mại điện tử. Với chính sách về môi giới thương mại điện tử hợp lý sẽ thúc đẩy sự đầu tư của xã hội vào các yếu tố để thúc đẩy sự phát triển của môi giới thương mại điện tử như: đầu tư vào cơ sở hạ tầng, phát triển chuỗi cung ứng, đầu tư phát triển hạ tầng viễn thông, sản xuất thiết bị đầu cuối....

1.4.5. Yếu tố về kinh tế - xã hội

Bên cạnh các yếu tố như khoa học công nghệ, chính sách và pháp luật thì sự phát triển của môi giới thương mại điện tử còn chịu ảnh hưởng của các yếu tố về kinh tế - xã hội.

Tiểu kết Chương 1

Trong phạm vi nội dung nghiên cứu Chương 1 của luận văn, tác giả đã giải quyết được các vấn đề sau

Thứ nhất, Chương 1 đã xây dựng khái niệm pháp lý về hoạt động môi giới thương mại điện tử. Việc nhận diện hoạt động môi giới thương mại điện tử dựa trên các đặc điểm pháp lý sau: Một là, chủ thể liên quan đến hoạt động môi giới thương mại điện tử; Hai là, tính xuyên biên giới của hoạt động môi giới thương mại điện tử; Ba là, tính độc lập trong mối quan hệ môi giới thương mại điện tử giữa bên môi giới và bên được môi giới....vvv

Thứ hai, Chương 1 đã xây dựng khái niệm pháp luật về môi giới thương mại điện tử, phân tích các đặc điểm của pháp luật về môi giới thương mại điện tử.

Đồng thời tác giả làm rõ nội dung điều chỉnh của pháp luật về môi giới thương mại điện tử; tập trung đến chính nhóm vấn đề về chủ thể, hợp đồng môi giới thương mại điện tử, quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia.

Thứ ba, Chương 1 đã phân tích khung pháp lý quốc tế về môi giới thương mại điện tử từ đó đưa ra một số gợi mở kinh nghiệm cho Việt Nam.

CHƯƠNG 2:

THỰC TRẠNG PHÁP LUẬT VỀ MÔI GIỚI THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ VÀ THỰC TIỄN THỰC HIỆN TẠI TỈNH GIA LAI

2.1. Thực trạng pháp luật về môi giới thương mại điện tử

2.1.1. Quy định pháp luật về chủ thể của hoạt động môi giới thương mại điện tử

2.1.1.1. Quy định pháp luật về bên môi giới thương mại điện tử

Một là, bên môi giới thương mại điện tử phải là thương nhân được thành lập theo quy định của pháp luật: có giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, có đăng ký kinh doanh ngành nghề hoạt động về lĩnh vực thương mại điện tử.

Hai là, thương nhân môi giới mại điện tử phải có đề án cung cấp dịch vụ

Ba là, thương nhân môi giới thương mại điện tử phải đăng ký thiết lập website cung cấp dịch vụ thương mại điện tử và được Bộ Công thương xác nhận đăng ký.

2.1.1.2. Quy định pháp luật về bên được môi giới thương mại điện tử

Theo quy định về hoạt động môi giới thương mại nói chung tại Điều 150 đến Điều 154 Luật Thương mại 2005, không có quy định bắt buộc bên được môi giới phải là thương nhân. Theo đó, có thể hiểu, bên được môi giới thương mại điện tử có thể là thương nhân, có thể không phải là thương nhân. Nhưng nếu căn cứ khoản 11 Điều 3 Luật Thương mại 2005 định nghĩa về các hoạt động trung gian thương mại (bao gồm môi giới thương mại) thì bên được môi giới cũng phải là thương nhân. Nếu áp dụng khoản 11 Điều 3, có những bất hợp lý.

2.1.2. Quy định pháp luật về hợp đồng môi giới thương mại điện tử

2.1.2.1. Quy định về hình thức của hợp đồng môi giới thương mại điện tử

Thứ nhất, nội dung của hợp đồng môi giới thương mại điện tử được bảo đảm toàn vẹn kể từ khi được khởi tạo lần đầu tiên dưới dạng một thông điệp hoàn chỉnh.

Thứ hai, nội dung của thông điệp dữ liệu có thể truy cập và sử dụng được dưới dạng hoàn chỉnh khi cần thiết.

2.1.2.2. Quy định về giao kết và thực hiện hợp đồng môi giới thương mại điện tử

Thứ nhất, đề nghị giao kết hợp đồng môi giới thương mại điện tử.

Thứ hai, chấp nhận đề nghị giao kết và giao kết hợp đồng môi giới thương mại điện tử.

2.1.3. Quy định pháp luật về quyền và nghĩa vụ của các bên trong quan hệ pháp luật môi giới thương mại điện tử

2.1.3.1. Quy định về quyền và nghĩa vụ cơ bản của bên môi giới thương mại điện tử

Bên môi giới thương mại điện tử cần thực hiện nghĩa vụ như một chủ thể môi giới thương mại truyền thống và như một chủ thể cung ứng dịch vụ thương mại điện tử. Quyền và nghĩa vụ cơ bản của thương nhân môi giới thương mại truyền thống được quy định tại Điều 151 Luật Thương mại năm 2005. Quyền và nghĩa vụ cơ bản của thương nhân cung ứng dịch vụ dịch thương mại điện tử được quy định tại Điều 36, Điều 46 Nghị định số 52/2013/NĐ-CP, Điều 4 Thông tư số 47/2014/TT-BCT, Điều 6 Thông tư số 59/2015/TT-BCT.

2.1.3.2. Quy định về quyền và nghĩa vụ cơ bản của bên được môi giới thương mại điện tử

Bên được môi giới thương mại điện tử cần thực hiện các quyền và nghĩa vụ như một chủ thể được môi giới thương mại truyền thống và quyền và nghĩa vụ trong hoạt động thương mại điện tử nói chung. Quyền và nghĩa vụ của bên được môi giới thương mại truyền thống quy định tại Điều 152 Luật Thương mại năm 2005. Quyền và nghĩa vụ của bên bán được môi giới thương mại điện tử chính là nghĩa vụ của người bán trên website giao dịch thương mại điện tử. Những quyền và nghĩa vụ cơ bản đó được quy định tại Điều 37, Điều 47 Nghị định số 52/2013/NĐ-CP; Điều 3 Thông tư số 47/2014/TT-BCT, Điều 7 Thông tư số 59/2015/NĐ-CP.

2.1.4. Đánh giá thực trạng pháp luật về môi giới thương mại điện tử

2.1.4.1. Thực trạng quy định về chủ thể của hoạt động môi giới thương mại điện tử

Thứ nhất, bên môi giới thương mại điện tử.

Thứ hai, khó khăn trong quản lý hoạt động môi giới thương mại điện tử có yếu tố nước ngoài. Nhiều doanh nghiệp và cá nhân đang thực hiện việc bán sản phẩm, hàng hoá, dịch vụ trên các website, ứng dụng thương mại điện tử hoặc mạng xã hội (google, facebook, tiktok) mà thương nhân sở hữu website, ứng dụng này không hiện diện tại Việt Nam.

Thứ ba, bên được môi giới thương mại điện tử.

2.1.4.2. Thực trạng quy định về về quyền và nghĩa vụ của các bên trong quan hệ pháp luật môi giới thương mại điện tử

Thứ nhất, việc thiếu các quy định đặc thù về phạm vi môi giới thương mại điện tử .

Thứ hai, có những sự thay đổi trong việc xây dựng và hoàn thiện văn bản pháp luật cho thấy bên môi giới thương mại điện tử có phạm vi môi giới rộng hơn so với bên môi giới thương mại truyền thống.

2.2. Thực tiễn thực hiện pháp luật về môi giới thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh Gia Lai

2.2.1. Khái quát về tình hình phát triển hoạt động thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh Gia Lai

Gia Lai là một tỉnh miền núi nằm ở phía bắc khu vực Tây Nguyên, miền Trung của Việt Nam và là tỉnh có diện tích lớn thứ hai Việt Nam. Tính đến ngày 1/4/2019, toàn tỉnh Gia Lai là đơn vị hành chính Việt Nam đông thứ 18 về số dân số với 1.513.847 người và 374.512 hộ, xếp thứ 30 về Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP), xếp thứ 33 về GRDP bình quân đầu người, đứng thứ 33 về tốc độ tăng trưởng GRDP. Năm 2020 GRDP đạt 80.000,32 tỉ đồng, bình quân đầu người 51,9 triệu đồng, tốc độ tăng trưởng GRDP đạt 8,00%². Cùng với sự phát triển bứt phát về hoạt động TMĐT ở nước ta nói chung trong thời gian qua thì hoạt động TMĐT tại Tỉnh Gia Lai cũng có sự phát triển rõ rệt.

2.2.2. Kết quả đạt được từ thực tiễn thực hiện pháp luật về môi giới thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh Gia Lai

Thứ nhất, mặc dù pháp luật về môi giới TMĐT đã đưa đối tượng có yếu tố nước ngoài vào diện điều chỉnh khi có sự hiện diện ở Việt Nam thông qua việc thiết lập website TMĐT sử dụng tên miền quốc gia Việt Nam “.vn” nhưng thực tiễn, quy định này không có tính khả thi trong trường hợp đối tượng nước ngoài không tuân thủ nghiêm chỉnh quy định của pháp luật về môi giới TMĐT. Thứ hai, thực tiễn phát triển TMĐT tại Việt Nam nói chung và trên địa bàn tỉnh Gia Lai nói riêng diễn ra hết sức nhanh chóng, sự thay đổi diễn ra đồng thời với sự phát triển của khoa học công nghệ, trình độ phát triển kinh tế - xã hội.

² Xem tại: https://vi.wikipedia.org/wiki/Gia_Lai

Thứ ba, pháp luật về môi giới TMĐT chưa tạo được niềm tin cho người mua, chưa “răn đe” được người bán. Người tiêu dùng khi tham gia mua sắm trực tuyến thường là bên yếu thế và bị thiệt, pháp luật về môi giới TMĐT hay pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng chưa thể quy định chi tiết đến mức có thể “bảo hộ” họ trước những hành vi vi phạm “vật” của người bán.

2.2.3. Những vướng mắc, bất cập phát sinh từ thực tiễn thực hiện pháp luật về môi giới thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh Gia Lai và nguyên nhân của những vướng mắc, bất cập.

2.2.3.1. Những vướng mắc, bất cập

Môi giới thương mại điện tử đang phát triển nhanh, và mạnh ở thị trường Tỉnh Gia Lai, nhưng cũng bộc lộ nhiều lỗ hổng trong quản lý, kiểm soát hình thức thương mại hiện đại này. Theo Cục Quản lý thị trường Tỉnh Gia Lai, những hành vi gian lận thương mại trong lĩnh vực này đang là thách thức không nhỏ đối với cơ quan chức năng. Đơn cử, các sản phẩm, dịch vụ khi chào bán, giới thiệu trên mạng có thể không hoàn toàn giống với sản phẩm, dịch vụ người tiêu dùng nhận được sau khi đặt mua. Thông tin cá nhân của người tiêu dùng bị các doanh nghiệp sử dụng cung cấp cho bên thứ ba. Nhiều trang web môi giới thương mại điện tử không cung cấp địa chỉ hoặc địa chỉ không chính xác.

2.2.3.2. Nguyên nhân của những vướng mắc, bất cập.

Nguyên nhân chính là việc quy hoạch, triển khai các hạ tầng kỹ thuật đảm bảo, các cơ chế, thể chế, hành lang pháp lý của việc triển khai các hoạt động về thương mại điện tử trong thời gian qua chưa được quan tâm đúng mức. Nguồn lực phân bổ trong lĩnh vực, hoạt động này chưa thực sự phù hợp, chưa kêu gọi, có nhiều chương trình đề án, dự án xã hội hóa, sự tham gia của các doanh nghiệp, các nhà đầu tư.

Tiểu kết Chương 2

Trong phạm vi Chương 2, tác giả luận văn đã tiến hành phân tích và đánh giá thực trạng quy định pháp luật về môi giới thương mại điện tử trên cơ sở làm rõ các nội dung sau:

Một là, phân tích rõ những quy định về điều kiện cơ bản chung của bên môi giới thương mại điện tử và bên được môi giới thương mại điện tử. Từ đó cho thấy, có độ “vênh” nhất định trong việc nhận diện hoạt động môi giới thương mại điện tử giữa văn bản pháp luật về thương mại điện tử và văn bản pháp luật về thương mại.

Hai là, phân tích thực trạng các quy định về hình thức của hợp đồng môi giới thương mại điện tử; quy định về giao kết và thực hiện hợp đồng môi giới thương mại điện tử; quy định về chấm dứt hợp đồng môi giới thương mại điện tử. Chương 2 của Nghị định số 52/2013/NĐ-CP được đặt tên là “Giao kết hợp đồng trong thương mại điện tử”.

Ba là, làm rõ thực trạng quy định về quyền và nghĩa vụ của các bên trong hợp đồng môi giới thương mại điện tử.

Đồng thời, tác giả cũng thực hiện việc đánh giá thực trạng áp dụng các quy định pháp luật về môi giới thương mại điện tử tại Tỉnh Gia Lai từ đó chỉ ra những vướng mắc, bất cập phát sinh.

Việc phân tích quy định pháp luật và đánh giá thực trạng là cơ sở để đề xuất một số kiến nghị nhằm góp phần hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật về môi giới thương mại điện tử.

CHƯƠNG 3: ĐỊNH HƯỚNG, GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ MÔI GIỚI THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ

3.1. Định hướng hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về môi giới thương mại điện tử

3.1.1. Hoàn thiện pháp luật về môi giới thương mại điện tử phải đặt trong bối cảnh xu thế hội nhập kinh tế quốc tế

Hoạt động môi giới thương mại điện tử là hoạt động có tính xuyên biên giới. Phạm vi hoạt động vượt ngoài lãnh thổ quốc gia đặt ra yêu cầu cần bổ sung

hệ thống pháp luật hoàn thiện điều chỉnh hoạt động môi giới thương mại điện tử. Vốn biết, thuộc tính giai cấp và xã hội là hai thuộc tính thuộc về bản chất của pháp luật. Tuy nhiên, trong thời đại hiện nay, nội dung của thuộc tính giai cấp và xã hội không chỉ dừng lại ở quan niệm cổ điển đó là pháp luật bảo vệ lợi ích cho giai cấp thống trị bên cạnh đó, pháp luật thể hiện ý chí và bảo vệ lợi ích của giai cấp khác trong xã hội.

3.1.2. Hoàn thiện pháp luật về môi giới thương mại điện tử đặt trong tổng thể hoàn thiện đồng bộ với các chế định pháp luật hiện hành có liên quan và pháp luật quốc tế

Là một dạng hoạt động TMĐT, pháp luật về môi giới thương mại điện tử là một bộ phận của pháp luật TMĐT. Vì vậy, pháp luật về môi giới thương mại điện tử là tổng thể các quy phạm cụ thể và đặc thù đối với hoạt động TMĐT phải được xây dựng trên nền tảng các quy định chung do hệ thống pháp luật thương mại định dạng sẵn và phải có sự đồng bộ với các bộ phận khác của hệ thống pháp luật này. Bên cạnh đó, hoạt động TMĐT do tính chất đặc thù của mình có liên quan đến nhiều lĩnh vực khác nhau nên việc hoàn thiện pháp luật về môi giới thương mại điện tử còn phải gắn liền với việc hoàn thiện các quy định pháp luật có liên quan.

3.1.3. Hoàn thiện pháp luật về môi giới thương mại điện tử phải đảm bảo tính khả thi và khắc phục các bất cập của pháp luật hiện hành

Nền tảng công nghệ mới cùng mô hình kinh tế chia sẻ khiến các khuôn khổ pháp lý cũ trở nên “chật hẹp” và các cơ quan quản lý nhà nước trở nên lúng túng như tranh luận về việc nhận diện đây có phải là hoạt động môi giới thương mại điện tử hay không, tranh luận về cách thu thuế, tranh luận về thuế suất... Pháp luật đã có những quy định liên quan về hoạt động môi giới thương mại điện tử trong Luật Thương mại 2005 và Nghị định 52/2013/NĐ-CP ngày 16/5/2013 về thương mại điện tử, sửa đổi bổ sung bởi nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 và Nghị định số 85/2021/NĐ-CP ngày 25/9/2021. Các vấn đề liên quan đến hoạt động môi giới thương mại điện tử được điều chỉnh trong văn bản pháp luật chuyên ngành khác.

3.2. Giải pháp hoàn thiện pháp luật về môi giới thương mại điện tử

3.2.1. Xây dựng khái niệm thống nhất về môi giới thương mại điện tử và ban hành Luật thương mại điện tử

3.2.1.1. Ban hành Luật thương mại điện tử

Cần nghiên cứu để xây dựng, ban hành Luật Thương mại điện tử trên cơ sở tổng hợp các nguyên tắc, quy phạm pháp luật trong các ngành luật cùng điều chỉnh quan hệ xã hội phát sinh trong quá trình các cá nhân, tổ chức thực hiện hành vi thương mại bằng phương tiện điện tử.

3.2.1.2. Xây dựng khái niệm thống nhất về môi giới thương mại điện tử

Hiện nay, hoạt động môi giới thương mại điện tử có những đặc điểm pháp lý của hoạt động môi giới thương mại và hoạt động dịch vụ thương mại điện tử. Hoạt động của sàn giao dịch thương mại điện tử, website đấu giá trực tuyến (là các hình thức tổ chức của dịch vụ thương mại điện tử) cũng chính là những dạng cụ thể của hoạt động môi giới thương mại điện tử.

3.2.2. Hoàn thiện quy định về chủ thể môi giới thương mại điện tử

Thứ nhất, bổ sung quy định về xác lập tư cách thương nhân của chủ thể môi giới thương mại điện tử

Thứ hai, kiến nghị hoàn thiện quy định về hoạt động quản lý thuế đối với bên môi giới thương mại điện tử là thương nhân nước ngoài.

3.2.3. Hoàn thiện quy định về chủ thể được môi giới thương mại điện tử

Thứ nhất, kiến nghị thống nhất giữa Luật Thương mại năm 2005 và Nghị định số 52/2013/NĐ-CP về điều kiện của bên được môi giới thương mại điện tử - không bắt buộc phải là thương nhân.

Thứ hai, cần tiếp tục bổ sung quy định trong việc quản lý nhà nước đối với bên được môi giới (bên bán hàng) là chủ thể có quốc tịch hoặc trụ sở chính ở nước ngoài.

3.2.4. Hoàn thiện quy định về quyền và nghĩa vụ đặc trưng của các chủ thể trong môi giới thương mại điện tử

Thứ nhất, ban hành văn bản bãi bỏ hiệu lực của Nghị định số 59/2006/NĐ-CP.

Thứ hai, pháp luật cần quy định chi tiết hơn quá trình thương nhân môi giới thương mại điện tử cung cấp thông tin người dùng cho cơ quan có thẩm quyền.

3.3. Giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về môi giới thương mại điện tử

Thứ nhất, tăng cường năng lực và hiệu quả công tác của cơ quan quản lý nhà nước về môi giới thương mại điện tử.

Thứ hai, đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ của đội ngũ công chức trong các cơ quan quản lý nhà nước.

Thứ ba, triển khai hoạt động thống kê về môi giới thương mại điện tử và các hoạt động hỗ trợ môi giới thương mại điện tử.

Thứ tư, quy định cơ chế đại diện thông qua Hội Bảo vệ người tiêu dùng.

Thứ năm, nâng cao nhận thức và ý thức pháp luật của các chủ thể trong giao dịch điện tử.

Tiểu kết Chương 3

Xét cho cùng, mục đích của việc nghiên cứu các vấn đề lý luận về pháp luật môi giới thương mại điện tử, nghiên cứu đánh giá thực trạng pháp luật môi giới thương mại điện tử cũng chính là nhằm đưa ra các giải pháp để hoàn thiện pháp luật môi giới thương mại điện tử nhằm thúc đẩy sự phát triển của môi giới thương mại điện tử, đáp ứng nhu cầu của xã hội cũng như nâng cao khả năng cạnh tranh của các doanh nghiệp trong bối cảnh hội nhập nền kinh tế quốc tế. Bởi vậy, nhiệm vụ nghiên cứu và đưa ra quan điểm và định hướng hoàn thiện pháp luật để từ đó có những giải pháp hoàn thiện hành lang pháp lý rõ ràng, đầy đủ, tạo điều kiện cho các cá nhân, tổ chức nhận thức đầy đủ về quyền và nghĩa vụ của mình khi tham gia vào các hoạt động môi giới thương mại điện tử có ý nghĩa quan trọng và quyết định.

Trên cơ sở hệ thống lý luận đã được xây dựng ở Chương 1 và thực trạng thực thi pháp luật đã được phân tích ở Chương 2, Chương 3 tập trung đưa giải pháp hoàn thiện pháp luật về môi giới thương mại điện tử. Theo đó, tác giả đã tập trung đề xuất các định hướng hoàn thiện pháp luật về môi giới thương mại điện tử. Bên cạnh đó, tác giả đề xuất các kiến nghị cụ thể nhằm hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về pháp luật về môi giới thương mại điện tử trên thực tiễn trong thời gian tới.

KẾT LUẬN

Những lợi ích mà môi giới thương mại điện tử mang lại là điều mà chúng ta đều nhận thấy. Việc phát triển môi giới thương mại điện tử ở các nước nói chung và ở Việt Nam nói riêng dường như là một xu thế tất yếu. Song, để thúc đẩy môi giới thương mại điện tử ở Việt Nam phát triển một cách thuận lợi, tránh được các rủi ro có thể xảy ra thì cần phải có sự phát triển đồng đều ở nhiều lĩnh vực khác nhau, trong đó quan trọng nhất là hạ tầng công nghệ thông tin, viễn thông và hạ tầng pháp lý.

Thời gian qua, với những cố gắng của Quốc hội, Chính phủ và các bộ, ngành, chúng ta đã tạo dựng được những quy định pháp lý điều chỉnh các khía cạnh khác nhau của môi giới thương mại điện tử. Song, để đáp ứng các yêu cầu pháp lý của việc phát triển môi giới thương mại điện tử đặc biệt là trong bối cảnh hội nhập thì hệ thống các quy định pháp luật của chúng ta còn thiếu tính đồng bộ và còn nhiều hạn chế, bất cập.

Chúng ta đã hội nhập vào một sân chơi rộng lớn với nhiều thời cơ mới nhưng cũng đặt ra không ít những thách thức. Để có thể phát huy được những giá trị mà môi giới thương mại điện tử có thể mang lại trong môi trường không biên giới này và tranh thủ được những thuận lợi từ việc gia nhập EVFTA, thì việc hoàn thiện khung pháp luật về môi giới thương mại điện tử đóng vai trò vô cùng quan trọng. Theo đó, các cơ quan nhà nước hữu quan cần có sự đánh giá việc thực thi những quy định pháp luật về môi giới thương mại điện tử hiện có, tiến hành rà soát tổng thể thực trạng điều chỉnh pháp luật về các lĩnh vực khác nhau của môi giới thương mại điện tử và đề xuất việc ban hành mới, sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật có liên quan đến môi giới thương mại điện tử. Phương hướng cơ bản là kết hợp giữa việc ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung các văn bản hướng dẫn thi hành Luật giao dịch điện tử và việc ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật điều chỉnh các lĩnh vực cụ thể có liên quan.

Việc xây dựng và hoàn thiện khung pháp luật về môi giới thương mại điện tử ở nước ta cần tiếp cận và hài hòa hóa với các quy định pháp luật của các nước và đồng thời tiếp cận với các chuẩn mực của EVFTA. Tuy nhiên, quá trình hoàn thiện pháp luật về môi giới thương mại điện tử cũng cần phải tính đến đặc

điểm của văn hóa, thói quen của người Việt Nam và trình độ phát triển khoa học, công nghệ của nước ta. Ngoài ra, việc xây dựng và hoàn thiện khung pháp luật về môi giới thương mại điện tử đòi hỏi Quốc hội, Chính phủ và các bộ, ngành phải có sự chỉ đạo thống nhất, phối hợp chặt chẽ, có lộ trình hợp lý, có sự quyết liệt cần thiết và thiết lập được ưu tiên cho hoạt động lập pháp và lập quy

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

I. Tiếng Việt

A. Sách tham khảo/tạp chí khoa học/luận văn

1. Nguyễn Ngọc Anh (2019), Nhận diện bản chất pháp lí của hoạt động môi giới thương mại điện tử, Tạp chí Luật học
2. Trần Phương Anh (2019), Giải quyết tranh chấp trực tuyến (ODR) Kinh nghiệm quốc tế và khả năng áp dụng tại Việt Nam, Hội thảo khoa học “Giải quyết tranh chấp thương mại quốc tế bằng các phương thức giải quyết tranh chấp thay thế - Lý luận và thực tiễn”, Đại học Luật Hà Nội
3. Nguyễn Thị Vân Anh (2009), Pháp luật điều chỉnh hoạt động trung gian thương mại ở Việt Nam, NXB. Lao động
4. Bộ Công thương, Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số (2020), Sách trắng thương mại điện tử Việt Nam năm 2020
5. Bộ Công thương (7/2020), Báo cáo Tổng kết 06 năm thi hành Nghị định số 52/2013/NĐ-CP ngày 16/5/2013 của Chính phủ về thương mại điện tử
6. Bộ Công thương (2020), Báo cáo rà soát pháp luật và kinh nghiệm quốc tế trong lĩnh vực thương mại điện tử
7. Bộ Công thương, Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số (2021), Sách trắng thương mại điện tử Việt Nam năm 2021
8. Đào Lộc Bình, Lê Thị Hằng (2021), Hành lang pháp lý đối với hoạt động thương mại điện tử ở Việt Nam hiện nay, Tạp chí Nghề Luật, Số 3
9. Viêt Công (2020), Pháp luật về hợp đồng thương mại điện tử ở Việt Nam - Thực trạng và giải pháp, Luận văn thạc sĩ, Trường Đại học Luật Hà Nội
10. Lê Viêt Công (2020), Pháp luật về hợp đồng thương mại điện tử ở Việt Nam - Thực trạng và giải pháp, Luận văn thạc sĩ, Trường Đại học Luật Hà Nội

11. Phí Mạnh Cường (2022), Pháp luật về thương mại điện tử ở Việt Nam, Luận án tiến sĩ Luật học, Trường Đại học Luật Hà Nội
12. Phan Thị Cúc (2020), Pháp luật về hợp đồng thương mại điện tử ở Việt Nam trong xu thế hội nhập quốc tế, Luận văn thạc sĩ Luật học, Trường Đại học Luật Hà Nội
13. Nguyễn Trung Dương; Lê Nhật Hồng (2019), “*Quản lý thuế đối với hoạt động kinh doanh trực tuyến - Thực trạng và một số kiến nghị*”, Tạp chí Pháp luật và thực tiễn 2019
14. Nguyễn Phụng Dương (2014), Hoàn thiện pháp luật nhằm phát triển thương mại điện tử ở nước ta, Luận văn thạc sĩ luật học, Trường Đại học Luật Hà Nội
15. Đỗ Huy Khôi (2021), Pháp luật về giao kết, thực hiện hợp đồng mua bán hàng hoá trên website thương mại điện tử và thực tiễn thi hành ở Việt Nam, Luận văn thạc sĩ Luật học, Trường Đại học Luật Hà Nội
16. Đào Thị Thuỳ Linh (2019), Pháp luật về thương mại điện tử ở Việt Nam trong xu thế hội nhập quốc tế, Luận văn thạc sĩ Luật học, Trường Đại học Luật Hà Nội
17. Phạm Thị Hồng Nhung, Nguyễn Việt Dũng (2021), Pháp luật về thương mại điện tử, một số bất cập và kiến nghị hoàn thiện, Tạp chí Nghề Luật, Số 1
18. Học viện công nghệ Bưu chính Viễn thông, Khoa Quản trị kinh doanh 1(2013), Bài giảng Thương mại điện tử, Hà Nội
19. Học viện Bưu chính viễn thông, khoa Quản trị kinh doanh 1 (2013), Bài giảng Thương mại điện tử, Hà Nội
20. Nguyễn Thị Gấm (2021), Pháp luật về hoạt động cung cấp dịch vụ thương mại điện tử ở Việt Nam Thực trạng và giải pháp, Luận văn thạc sĩ, Trường Đại học Luật Hà Nội
21. Tào Thị Quyên, Lương Tuấn Nghĩa (2016), Hoàn thiện pháp luật về thương mại điện tử ở Việt Nam hiện nay, Nxb: Tư pháp, Hà Nội
22. Lê Văn Thiệp (2016), Pháp luật thương mại điện tử ở Việt Nam hiện nay, Luận án tiến sĩ luật học, Học viện Khoa học xã hội
23. Nguyễn Thị Tiệp (2014), Hợp đồng môi giới thương mại theo pháp luật Việt Nam hiện hành, Luận văn thạc sĩ luật học, Trường Đại học Luật Hà Nội

24. Trần Đình Toàn (2004), Một số vấn đề pháp lý về hợp đồng trong lĩnh vực thương mại điện tử tại Việt Nam, Luận văn thạc sĩ luật học. Trường Đại học Luật Hà Nội

25. Hoàng Thị Hải Yến (2018), Pháp luật thương mại điện tử có yếu tố nước ngoài và thực tiễn thi hành tại Việt Nam, Luận văn thạc sĩ Luật học, Trường Đại học Luật Hà Nội

26. Nguyễn Thị Thu Trang, Dương Anh Sơn, Châu Thị Khánh Vân (2020), Quyền tự do kinh doanh, Nxb.Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh

27. Đặng Minh Tuấn (2021), Pháp luật trong bối cảnh cách mạng công nghiệp lần thứ tư, Nxb. Chính trị Quốc gia

28. Trịnh Thị Thu Thảo (2015), Pháp luật về giao kết và thực hiện hợp đồng trên website thương mại điện tử ở Việt Nam, Luận văn thạc sĩ luật học, Trường Đại học Luật Hà Nội

B. Tài liệu Internet

29. Xem tại: https://vi.wikipedia.org/wiki/Gia_Lai, truy cập 2/2023

30. Xem tại: <https://gialai.gov.vn/tin-tuc/chi-so-thuong-mai-dien-tu-tinh-gia-lai-nam-2022-tang-4-bac.73076.aspx>, truy cập 2/2023

31. Xem tại: <https://gialai.gov.vn/tin-tuc/co-hoi-phat-trien-thuong-mai-dien-tu.69783.aspx>, truy cập 2/2023

II. Tiếng Anh

32. Martin Bichler, Arie Segev, Carrie Beam (1998), “An Electronic Broker for Business to Business electronic commerce on the internet”, International Journal of Cooperative Information Systems, Vol.07, No.04, [http: http://lcm.csa.iisc.ernet.in/ecommm01/segev.pdf](http://lcm.csa.iisc.ernet.in/ecommm01/segev.pdf) truy cập 18/7/2016

33. David Lucking Reiley and Daniel F.Spulber (2001), “Business to Business Electronic Commerce”, Journal of Economic Perspectives Vol.15, No.1 (Winter, 2001), p8. 44

34. Mohamed S. Abdel Wahad, Ethan Katsh & Dianel Rainey (2012), Online Dispute Resolution: Theory and Practice A Treatise on Technology and Dispute Resolution, Elevent International Publishing, The Newtherlands, ISBN 978- 94-90947-25-5

35. Aaron E. Ghirardelli (2015), “Rules of Engagement in the Conflict Between Businesses and Consumers in Online Contracts”, Content downloaded/printed from HeinOnline (<http://heinonline.org>) Mon Jul 25 03:38:19 2016

36. Amelia H. Boss (2001), “The Uniform Electronic Transactions Act in a Global Environment”, Content downloaded/printed from HeinOnline (<http://heinonline.org>) Mon Jul 25 04:36:37 2016

37. Abdul Gaffar Khan (2016), “Electronic Commerce: A Study on Benefits and Challenges in an Emerging Economy”, Global Journal of Management and Business Research Volume 16 Issue 1 Version 1.0 Year 2016, Online ISSN: 2249- 4588 & Print ISSN: 0975-5853